

Bản án số: 37/2020/HNGĐ-PT.

Ngày: 23/12/2020

V/v tranh chấp thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phương

Các Thẩm phán:

Bà Dương Thị Liên

Bà Nguyễn Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Phương Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Thái Nguyên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Bà Lê N Kim Loan -
Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc
thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/2020/TLPT-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2020
về việc tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 15/2020/HNGĐ-ST ngày 29 tháng
9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 40/2020/QĐXX-PT ngày
07 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lý Thị T, sinh năm 1991.

HKTT: Thôn Đ, xã CH, huyện BB, tỉnh Bắc Kạn.

(Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Ma Văn H, sinh năm 1983.

HKTT: Xóm KC, xã YT, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt).

3. Người kháng cáo: Anh Ma Văn H là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai khai nguyên đơn chị Lý Thị T khai: Chị
và anh Ma Văn H trước đây là vợ chồng, sau đó đã ly hôn tại Quyết định thuận
tình ly hôn số 39/2020/QĐST-HNGĐ ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện
PL, tỉnh Thái Nguyên. Chị và anh H có 01 con chung, theo Quyết định thuận tình
ly hôn trên thì anh H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Ma Bảo

N, sinh ngày 14/10/2017. Qua một thời gian, chị và họ hàng nhận thấy anh H không đủ khả năng để chăm sóc con chung. Anh H hiện không có việc làm, lại thường xuyên bỏ bê, không trông nom, chăm sóc con chu đáo, thậm chí để con bị gãy tay. Về điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con, chị T thấy mình có đủ điều kiện để nuôi con hơn anh H. Hiện nay chị ở nhà làm nông nghiệp, chị được bố mẹ cho 1.092m² đất ruộng hiện nay chưa làm thủ tục sang tên quyền sử dụng đất nhưng chị đã canh tác trồng lúa, 02 vụ/năm, thu nhập khoảng 6.000.000 đồng/tháng. Ngoài ra chị sống cùng bố mẹ đẻ nên được ông bà cũng hỗ trợ, giúp chị trong việc chăm sóc, đưa đón con đi học hàng ngày. Nhà chị cũng ở gần trường học nên thuận tiện cho việc đưa đón con. Do đó, chị khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung từ anh H sang cho chị và chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn anh Ma Văn H khai: Anh nhất trí với quan điểm của chị T về thời điểm ly hôn và thỏa thuận người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Tuy nhiên, anh không nhất trí với quan điểm của chị T về việc anh không đủ khả năng chăm sóc con chung. Tại Quyết định thuận tình ly hôn số 39/2020/QĐST-HNGĐ ngày 12/5/2020, anh chị đã thỏa thuận, anh H là người trực tiếp nuôi con, anh vẫn đang làm tốt trách nhiệm của mình. Bản thân chị T hiện nay chưa có tài sản riêng, chưa có công ăn việc làm ổn định. Chị hiện chỉ sống chung với bố mẹ đẻ chứ không có nhà riêng. Anh hiện nay đã có nhà riêng, có đất đai để trồng rừng, làm nông nghiệp. Anh quản lý toàn bộ đất đai diện tích khoảng hơn 7.000m² của bố mẹ để lại, không có tranh chấp với ai. Tổng thu nhập hàng tháng của anh khoảng 5.000.000 đồng.

Việc chị T cung cấp hình ảnh (05 bản ảnh) trang mạng xã hội facebook mang tên “H H” là trang facebook cá nhân của anh, đăng tải hình ảnh và video con bị gãy tay là đúng sự thật. Nguyên nhân con anh gãy tay là do cháu tự ngã khi đứng dậy vào ngày 12/5/2020. Thời điểm đó anh không có mặt tại nhà, sau đó anh cũng đã đưa cháu đi chụp chiếu, bó bột tại bệnh viện đa khoa huyện PL. Hiện nay, cháu đã khỏi hoàn toàn, không bị di chứng gì. Còn các dòng trạng thái tâm trạng khác về nội dung anh có khó khăn trong việc nuôi con như hết gạo ăn, anh công nhận do chính bản thân anh đăng tải. Mục đích anh đăng tải chỉ là thu hút lượt thích, lượt theo dõi, bình luận của bạn bè trên mạng xã hội chứ không phải anh gặp khó khăn gì trong việc nuôi con.

Với nội dung trên, tại bản án số 15/2020/HNGĐ-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử và quyết định:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, 227, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 81, 82, 83,

84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Về con chung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Giao cháu Ma Bảo N, sinh ngày 14/10/2017 cho chị Lý Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu N trưởng thành đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Ma Văn H do chị Lý Thị T không yêu cầu. Anh Ma Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/10/2020 bị đơn anh Ma Văn H có đơn kháng cáo, không đồng ý với quyết định của Tòa án sơ thẩm, do anh thấy chị T thực tế không có đủ điều kiện nuôi và chăm con như lời khai. Anh yêu cầu Tòa án phúc thẩm giải quyết lại giao cho anh được quyền nuôi con.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh H giữ nguyên nội dung kháng cáo. Chị T không nhất trí kháng cáo của anh H.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát phát biểu sự tuân theo pháp luật của thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự. Bác yêu cầu kháng cáo của bị đơn anh Ma Văn H. Giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử nhận định:

[1.] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của anh Ma Văn H làm trong hạn luật định, đã nộp dự phí kháng cáo nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2.] Về nội dung: Xét kháng cáo của anh H về đề nghị được trực tiếp nuôi con chung Hội đồng xét xử thấy rằng:

Chị T và anh H trong quá trình chung sống có một con chung là cháu Ma Bảo N, sinh ngày 14/10/2017. Theo các tài liệu trong hồ sơ và lời khai của chị T, anh H tại phiên tòa phúc thẩm thể hiện:

Về điều kiện chăm sóc giáo dục con chung: Anh H và chị T đều có đủ điều kiện để chăm sóc giáo dục con chung. Tuy nhiên, cháu Ma Bảo N là con gái tính

đến thời điểm xét xử phúc thẩm cháu N mới 03 tuổi, hai tháng. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh thực tế, điều kiện chăm sóc, giáo dục con chung của các bên và giao cho chị T trực tiếp chăm sóc, giáo dục con Ma Bảo N, sinh ngày 14/10/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm anh H cho rằng chị T không đủ điều kiện để chăm sóc con chung nhưng không có căn cứ chứng minh. Vì vậy, yêu cầu kháng cáo của anh H đề nghị được nuôi con chung, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa là có căn cứ.

Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên anh H phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự;

Không chấp nhận đơn kháng cáo của anh Ma Văn H, giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 15/2020/HNGĐ -ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

Áp dụng vào các Điều 28, 35, 39, 147, 235, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Về con chung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Giao cháu Ma Bảo N, sinh ngày 14/10/2017 cho chị Lý Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu N trưởng thành đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Ma Văn H do chị Lý Thị T không yêu cầu. Anh Ma Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí: Chị Lý Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004124 ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

Anh Ma Văn H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện PL, tỉnh Thái Nguyên, theo biên lai thu số 0004203 ngày 20/10/2020.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thủy- Dương Thị Liên

Lê Thị Hồng Phương

- TAND huyện PL;
- THADS huyện PL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Hồng Phương

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND huyện PL;
- THADS huyện PL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Thuận

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tất Thắng – Dương Thị Liên

Lê Thị Hồng Phương

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 02 năm 2020

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Ngày 12 tháng 02 năm 2020, tại phòng nghị án Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tất Thắng và bà Dương Thị Liên.

Căn cứ vào Điều 235 và Điều 264 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tiến hành nghị án đối với vụ án hôn nhân gia đình phúc thẩm thụ lý số: 02/2020/TLPT-HNGĐ về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thanh Thi, Sinh năm 1985.

Địa chỉ cũ: Xóm Đồng Ruộng, xã Tràng Xá, huyện Võ Nhai, Thái Nguyên.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Cỏ Ròng, thị trấn Đình Cả, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Mạnh, sinh năm 1987.

Trú tại: Xóm Đồng Ruộng, xã Tràng Xá, huyện Võ Nhai, Thái Nguyên.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự;

Không chấp nhận đơn kháng cáo của anh Nguyễn Văn Mạnh, giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 18/2019/HNGĐ -ST ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

Áp dụng vào các Điều 28, 35, 39, 147, 235, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 54, 55, 57, 58, 69, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1- Về quan hệ vợ chồng: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thanh Thi và anh Nguyễn Văn Mạnh.

2- Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thanh Thi có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Mạnh Khôi sinh ngày 02/6/2016 đến khi đủ 18 tuổi. Giao cho anh Nguyễn Văn Mạnh có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Mạnh Quân sinh ngày 25/9/2012 đến khi đủ 18 tuổi. Các đương sự không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con, chị Thi và anh Mạnh có quyền đi lại thăm nom con chung.

3- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không có tài sản chung và nợ chung không xem xét giải quyết.

4- Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thanh Thi chịu 300.000đồng án phí sơ thẩm ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0007427 ngày 03/9/2019.

Anh Nguyễn Văn Mạnh phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn phúc thẩm, được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, theo biên lai thu số 0007551 ngày 04/12/2019.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành.

Biên bản nghị án kết thúc vào H 10 giờ 30 phút cùng ngày,

Biên bản nghị án được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tất Thắng

Dương Thị Liên

Lê Thị Hồng Phương

